

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ NGHỀ NGHIỆP

LỚP MGG 4, 5 TUỔI LỌNG SỢT

Thời gian thực hiện từ ngày từ 25/11 đến ngày 20/12/2024

Phục hồi chức năng vận động và ngày từ 20/11/2021 đến ngày 26/12/2021

TT	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung		Hoạt động
			Chung	Riêng	
1. Lĩnh vực phát triển thể chất					
a) Phát triển vận động					
1	4	Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh	Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (4T: Kết hợp với nắm, mở bàn tay. 5T: kết hợp với vẩy bàn tay, kiễng chân).	- Nhún chân.	* Hoạt động học: - Hô hấp: Hít vào, thở ra Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (4T: Kết hợp với nắm, mở bàn tay. 5T: kết hợp với vẩy bàn tay, kiễng chân). Lườn: Nghiêng người sang trái, sang phải - Bật: Nhún chân. - Tập theo nhạc bài hát: Cháu yêu cô chú công nhân * Hoạt động chơi: - Tay đẹp; vũ điệu hóa đá; Luồn luồn cổng dế
2	5	Trẻ thực hiện đúng, đủ, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp		Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái ` Chân đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau.	
5	4	Trẻ biết kiểm soát được vận động: Chạy đích dắc theo vật chuẩn	* 4,5 T: 4: chạy đích dắc (Đổi hướng) theo vật chuẩn. 5: chạy đích dắc theo hiệu lệnh.		* Hoạt động học: - Bật tách khớp chân qua 5-7 ô. - Chạy đích dắc theo vật chuẩn. Chạy đích dắc theo hiệu lệnh. - Bò đích dắc qua 5-7 điểm. - Ném trúng đích bằng 1 tay; ném trúng đích bằng 1 tay, 2 tay.
6	5	Trẻ biết kiểm soát được vận động: Chạy đích dắc theo hiệu lệnh			

7	4	- Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động: - Ném trúng đích bằng 1 tay.	* 4,5t: 4t: Ném trúng đích bằng 1 tay: Ném trúng đích bằng 2 tay		* Hoạt động chơi: - TCM - Lăn bóng - Cáo và thỏ - Bịt mắt bắt dê - Đua ngựa
8	5	- Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động: Ném trúng đích bằng 2 tay			
9	4	Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Bật tách khớp chân qua 5 ô - Bò đích dắc qua 5 điểm - Ném trúng đích bằng 1 tay	*4,5 T - Bật tách khớp chân (4: Bật tách, khớp chân qua 5 ô. 5: Bật tách chân, khớp chân qua 7 ô.) - Bò đích dắc (4: Bò đích dắc qua 5 điểm. 5: Bò đích dắc qua 7 điểm.)		
10	5	Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Bật tách khớp chân qua 7 ô - Bò vòng qua 5 - 7 điểm đích dắc, cách nhau 1,5 m theo đúng yêu cầu. - Ném trúng đích bằng 1 tay, 2 tay	- Ném trúng đích bằng 1 tay 4 – ném trúng đích bằng 1 tay, 2 tay		
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe					
30	4	- Trẻ nhận ra những nơi như: ao, ruộng nước, suối, bể chứa nước...là nơi nguy hiểm, không được chơi gần.	- Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ.		* Hoạt động ăn, ngủ vệ sinh - Trò chuyện với trẻ về một số nơi nguy hiểm xung quanh trẻ: ao, hồ, suối, bể nước ... - Giáo dục, nhắc

34	5	- Trẻ biết những nơi như: hồ, ao, bể chứa nước, giếng, bụi rậm ... là nguy hiểm và nói được mối nguy hiểm khi đến gần			nhờ trẻ không được chơi những nơi nguy hiểm đó; Khi gặp trường hợp bị tai nạn thì phải biết kêu cứu, tìm người lớn giúp đỡ Hoạt động chơi KNS: Đội mũ bảo hộ lao động
----	---	---	--	--	---

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a) Khám phá khoa học

38		Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét sự vật hiện tượng về chủ đề nghề nghiệp	- Đặc điểm, công dụng, cách sử dụng sản phẩm của nghề nông, xây dựng, bác sĩ....ích lợi của một số nghề	* Hoạt động học: KPKH: Trải nghiệm tễ ngô - Đón trẻ: Quan sát tranh ảnh, lô tô về công việc và một số sản phẩm của nghề (TCTV: Quản quật); nghề xây dựng (TCTV: Dao xây)
41	4	Trẻ có thể thu thập thông tin về các ngành nghề bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện về chủ đề nghề nghiệp	- So sánh sự giống nhau và khác nhau của 2-3 đồ dùng sản phẩm của nghề, ích lợi của một số nghề	- Trò chuyện với trẻ về một số nghề quen thuộc phổ biến ở địa phương của bé, nghe hát, nghe nhạc, đọc thơ (TCTV: Nghề đan đất)
46	5	Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách tranh ảnh, băng hình, trò chuyện và thảo luận.	- Đặc điểm, công dụng của một số đồ dùng sản phẩm của nghề - So sánh sự khác và giống nhau của một số đồ dùng đồ dùng sản phẩm của nghề , ích lợi của một số nghề phổ biến	- chơi ngoài trời: - Trải nghiệm làm đất trồng rau - Quan sát nhà xây; Quan sát đồ dùng nghề nông; dụng cụ nghề xây dựng; vườn rau, cây ban; một đồ dùng mây tre đan; vườn hoa; trang phục chủ bộ đội
54		Trẻ giải thích được mối quan hệ nguyên nhân - kết quả đơn giản trong cuộc sống hàng ngày về chủ đề nghề nghiệp	- Một số mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng của đồ dùng quen thuộc.	

					- Trải nghiệm làm đồ dùng nghề xây dựng theo hướng steam - Trải nghiệm đan tre - Trải nghiệm làm chổi bằng rơm - Góc xây dựng: Xây trang trại, xây công viên (TCTV: Sở thú), xây bệnh viện (TCTV: Điều trị), xây doanh trại bộ đội (TCTV: Doanh trại; quân phục) + Góc phân vai: Đóng vai cô, bác nông dân (TCTV: Trồng lúa) Chơi bác sĩ bán hàng (TCTV: Cân rưỡi) - Góc nghệ thuật: + xé, dán một số đồ dùng của nghề nông, xây dựng - Trả trẻ: Trò chuyện với trẻ về một số sản phẩm, lợi ích của nghề nông - Xem video hình ảnh, nghe hát, nghe nhạc về nghề xây dựng - Trò chuyện với trẻ về sản phẩm của một số nghề phổ biến, xem tranh ảnh, nghe hát, nghe nhạc
57	4	Trẻ thể hiện được một số hiểu biết về một số ngành nghề qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình về chủ đề nghề nghiệp	- Thể hiện hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình (4: một số hiểu biết)		
58	5	Trẻ thể hiện được hiểu biết ngành nghề qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình - Trẻ biết thực hiện công việc theo cách riêng của mình - Trẻ biết thể hiện ý tưởng của bản thân thông qua các hoạt động khác nhau.		- Thực hiện công việc theo cách riêng - Thể hiện ý tưởng của bản thân thông qua các hoạt động khác nhau.	

b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán

60		Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 4.	- Đếm trên đối tượng và đếm theo khả năng	- Gộp hai nhóm đối tượng và đếm.	* Hoạt động học: - Tách gộp nhóm có số lượng trong phạm vi 3, 7 - củng cố nhận biết số lượng trong phạm vi 8. NB chữ số 4, 8. - Tách gộp nhóm có số lượng trong phạm vi 4, 8 * Hoạt động chơi - Góc học tập: Đếm và tách gộp các sản phẩm của nghề; Xếp sỏi đá, hạt gạo để tạo thành các con số đã học
61		Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 4 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.	(4: Đếm trên đối tượng trong phạm vi 4. 5: Đếm trong phạm vi 8) 4,5 tuổi	- Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn.	
62	4	Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 3; 4 đếm và nói kết quả.	- Chữ số, số lượng và số thứ tự (4: số 4. 5: Số 8)		
63		Trẻ biết tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.	- Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày (vỏ hộp, biển số xe,...).		
64		Trẻ biết sử dụng các số từ 1-4 để chỉ số lượng, số thứ tự.			
67		- Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 8 và đếm theo khả năng.			
68	5	- Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 8 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.		Gộp/tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm.	
69		- Trẻ biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 7; 8 và đếm.			

70		- Trẻ biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 7; 8 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau.			
71		- Trẻ nhận biết các số từ 5 – 8 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự			
c) Khám phá xã hội					
100	4	Trẻ kể được tên, công việc, công cụ, sản phẩm/ích lợi... của một số nghề khi được hỏi, trò chuyện.			* Hoạt động học: - KPXH: - Bé tập làm nông dân - Một số nghề gần gũi ở địa phương * Hoạt động chơi - đón trẻ - Quan sát tranh ảnh, về sản phẩm của nghề nông (TCTV: Quần quật) - Thực hành sử dụng một số dụng cụ của một số nghề (TCTV: Thoăn thoắt) + Góc phân vai: Đóng vai cô, bác nông dân (TCTV: Trồng lúa); Chơi bác sĩ bán hàng (TCTV: Cân rưỡi) - Góc thư viện: Xem tranh ảnh video về công việc, lợi ích, sản phẩm của các ngành nghề; Làm anbum tranh ảnh về một số nghề phổ biến quen
101	5	Trẻ biết nói đặc điểm và sự khác nhau của một số nghề. Ví dụ: nói “Nghề nông làm ra lúa gạo, nghề xây dựng xây nên những ngôi nhà mới ...”	- Tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến, nghề truyền thống của địa phương: Làm ruộng, làm nương, đan lát.		

					thuộc ở địa phương trẻ - Góc nghệ thuật: + xé, dán một số đồ dùng của nghề nông, xây dựng + Vẽ, trang trí túi thổ cẩm (TCTV: Họa tiết)
102	4	- Trẻ có thể kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ hội: Ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam			* Hoạt động chơi - đón trẻ: - Trò chuyện với trẻ về ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam các hoạt động diễn ra vào ngày 22/12 (TCTV: Mũ tai bèo; mũ cối) - HĐ góc: - Góc phân vai: Đóng vai chú bộ đội - Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu trang phục chú bộ đội * trả trẻ - Xem lô tô tranh ảnh về các hoạt động diễn ra vào ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam 22/12 (TCTV: Điều binh)
104	5	- Trẻ có thể kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội: Ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam chơi công viên...”. Đặc điểm nổi bật của một số di tích, danh lam, thắng cảnh, ngày lễ hội, sự kiện văn hoá đặc trưng của địa phương: Ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam			
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ					
106	4	Trẻ thực hiện được 2, 3 yêu cầu liên tiếp, ví dụ: “Cháu hãy lau bàn ghế và kê gọn vào chỗ quy định, gấp chăn gọn gàng xếp vào tủ..”.	- Hiểu và làm theo yêu cầu (4T: 2, 3 yêu cầu. 5T: Hiểu và làm theo 2, 3 yêu cầu liên tiếp)	- Hiểu các từ chỉ đặc điểm, công dụng.	* Hoạt động học: - Thơ: Chiếc cầu mới (TCTV: Cầu mới, hớn hờ, tám tắc); chú bộ đội hành quân trong mưa (TCTV: Lộp bộp) - Dạy TCTV:

112	5	Trẻ biết chờ đến lượt trong trò chuyện, không nói leo, không ngắt lời người khác		Trẻ chờ đến lượt trong trò chuyện, không nói leo, không ngắt lời người khác	- Bắp ngô, củ sắn - Viên gạch, cái bay - Công an, giáo viên
115	4	Trẻ có thể sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định.	- Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, câu đố về chủ đề ngành nghề phù hợp với độ tuổi, - Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân (4T: Bằng các câu đơn, câu ghép, 5T: Rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép khác nhau) - Sử dụng các từ (4T: Biểu thị sự lễ phép, 5T: Biểu cảm, hình tượng) - Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè. Kéo cưa, lừa xẻ. Tay đẹp...		- Bộ đội, mũ cối * Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân - Sử dụng từ mời cô giáo, mời các bạn trước khi ăn cơm * Hoạt động chơi - Đọc đồng dao: Xay lúa, dích dắc dích dắc - Thực hành nói các câu cảm ơn, xin lỗi, lễ phép, chào hỏi những người lớn tuổi. - Trò chuyện xem tranh ảnh hành vi đúng, hành vi sai không nói tục, chửi bậy.
116		Trẻ có thể đọc thuộc bài thơ: Chiếc cầu mới. Đồng dao: Xay lúa, dích dắc dích dắc			
117		Trẻ sử dụng các từ như mời cô, mời bạn, cảm ơn, xin lỗi trong giao tiếp.			
121	5	Trẻ có thể dùng được câu đơn, câu ghép.			
122		Trẻ có thể sử dụng lời nói để trao đổi và chỉ dẫn bạn bè trong hoạt động			
123		Trẻ có khả năng đọc biểu cảm bài thơ: Chiếc cầu mới. Đồng dao: Xay lúa, dích dắc dích dắc			
125		Trẻ sử dụng được các từ: cảm ơn, xin lỗi. xin phép, thưa, dạ, vâng... phù hợp với tình huống.			
128	4	Trẻ kể chuyện có mở đầu, kết thúc.	- Kể lại truyện đã được nghe (4t: Kể lại một vài tình tiết; 5t:	Mô tả hiện tượng	* Hoạt động học - Truyện: Bác sĩ chim * Hoạt động chơi - Góc thư viện: Xem và “đọc”
130		Trẻ có thể kể lại nội dung câu truyện: Bác sỹ chim theo trình tự		Kể chuyện theo đồ vật, theo tranh	

		nhất định	Kể lại theo trình tự) - Kể lại sự việc (4t: Kể lại sự việc có nhiều tình tiết; 5t: Kể lại sự việc theo trình tự)		sách, tranh truyện về ngày thành lập QĐNDVN 22/12
142	5	Trẻ có một số hành vi như người đọc sách	- Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau.		* Hoạt động học - Làm quen với chữ cái: u, ư (5E) i, t, c - Tập tô chữ cái u, ư * Hoạt động chơi: - Tập tô đồ chữ cái. Sao chép chữ cái u, ư
149		Trẻ nhận dạng các chữ u, ư; i, t, c trong bảng chữ cái tiếng việt.	- Nhận dạng chữ cái u, ư; i, t, c		
150		Trẻ thích đọc những chữ đã biết trong môi trường xung quanh			
151		Tô, đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình.			
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kĩ năng xã hội					
165	4	Trẻ biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích		- Tự chọn trò chơi theo ý thích	* Hoạt động chơi: - Góc xây dựng: Xây trại, xây công viên, xây bệnh viện, xây doanh trại bộ đội - Góc nghệ thuật: xé, dán một số đồ dùng, của nghề nông, xây dựng + Vẽ, trang trí túi thổ cẩm * HĐ Lao động
166		- Trẻ biết cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi).			
167	5	Trẻ có thể tự làm một số việc đơn giản hằng ngày (vệ sinh cá nhân, trực nhật, chơi...).		- Thực hiện công việc được giao (trực nhật, xếp dọn đồ chơi...).	
168		- Trẻ biết cố gắng tự hoàn thành công việc được giao.			

181		- Trẻ biết thay đổi hành vi và thể hiện cảm xúc phù hợp với hoàn cảnh;		Hiểu và thể hiện cảm xúc phù hợp với quy tắc văn hoá địa phương	- Giáo dục trẻ biết giúp đỡ, đoàn kết chia sẻ với bạn bè mọi lúc mọi nơi *Hoạt động chiều:
188	4	- Trẻ biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở.	* 4-5 tuổi: Một số quy định nơi công cộng ; trật tự khi ăn, khi ngủ). - Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói, cử chỉ, lễ phép - Hợp tác - Quan tâm, giúp đỡ bạn		- KNS: Giúp đỡ người gặp khó khăn
189		- Trẻ biết trao đổi, thoả thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung (chơi, trực nhật ...).			
193	5	- Trẻ biết chờ đến lượt			
194		- Trẻ biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thoả thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn.			
199		- Trẻ sẵn sàng giúp đỡ khi người khác gặp khó khăn;		- Chia sẻ.	
201		- Trẻ thể hiện sự thân thiện, đoàn kết với bạn bè;		- Tôn trọng, chấp nhận	

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

216	4	- Trẻ vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.		Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc	* Hoạt động học - Âm nhạc: - DH: Lớn lên cháu lái máy cày. Cháu yêu cô thợ dệt - DVD: Vỗ tay theo tiết tấu phối hợp: Cháu yêu cô chú công nhân. - Biểu diễn: cháu thương chú bộ đội - Cho trẻ nghe hát: Hạt gạo làng ta; Xe chỉ luân kim; Ngày mùa vui, màu áo chú bộ đội
217		- Trẻ chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc: Hạt gạo làng ta; ngày mùa			

		vui; xe chỉ luôn kim; màu áo chú bộ đội			* Hoạt động chơi: - Trò chơi âm nhạc: - Nghe nhạc nhảy vào vào - Xúc xắc vui nhộn - Chuyển xắc xô - Ai nhanh nhất.
219		- Trẻ tán thưởng, tự khám phá, bắt chước âm thanh, đánh điệu khi nghe các âm thanh gợi cảm: Hạt gạo làng ta; ngày mùa vui; xe chỉ luôn kim; màu áo chú bộ đội		Thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng cảnh đẹp thiên nhiên, cuộc sống sinh hoạt lễ hội của địa phương	
220	5	- Trẻ chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc Hạt gạo làng ta; ngày mùa vui; xe chỉ luôn kim; màu áo chú bộ đội	* 4,5 tuổi: - Hát đúng giai điệu, lời ca của bài hát. - Vận động theo nhạc . 4, 5: Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc.) - Sử dụng dụng cụ gõ đệm 4,5: Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp, tiết tấu)		
222	4	- Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát: Cô giáo miền xuôi; Lớn lên cháu lái máy cày; Cháu yêu cô thợ dệt; cháu yêu cô chú công nhân; cháu thương chú bộ đội, qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ.		- Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca). - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc.	

223		- Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát: Cháu yêu cô thợ dệt, cháu yêu cô chú công nhân, với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa)			
226	5	Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát: Lớn lên cháu lái máy cày; Cháu yêu cô thợ dệt, cháu yêu cô chú công nhân, qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...		- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca.) - Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc. - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc.	
227		Trẻ vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái bài hát: Lớn lên cháu lái máy cày; Cháu yêu cô thợ dệt, cháu yêu cô chú công nhân, với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).			
233	4	- Trẻ biết xé theo đường thẳng, đường cong... và dán thành ngôi nhà có màu sắc, bố cục.	* 4,5 tuổi - Nhận xét sản phẩm tạo hình.(4,5: Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét. 5: Nhận xét về bố	- Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích	* Hoạt động học - Tạo hình: Xé dán ngôi nhà * Hoạt động chơi: - Góc nghệ thuật: Xé, dán một số đồ dùng của nghề nông; nghề xây dựng
237		Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.			

241	5	Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xé dán để tạo thành bức tranh: Xé dán ngôi nhà có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.	cực) - Sử dụng(5: Phối hợp) kỹ năng (4,5: Các kỹ năng) xé dán, để tạo ra sản phẩm.	- Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm.	
246		Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.			

Người lập

Ban giám hiệu ký duyệt

Lường Thị Sinh

Trần Thị Làn

